

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA CẨM HẢI PHÒNG



CUA CAM PORT JSC

**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020**

Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

Hải Phòng, ngày 01 tháng 6 năm 2020



THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Cảng Cửa Cầm Hải Phòng

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cửa Cầm Hải Phòng trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

1. Thời gian: 7h30' Thứ Ba, ngày 16 tháng 6 năm 2020.

2. Địa điểm: Nhà khách Hải Quân - Số 5 Lý Tự Trọng, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng.

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020; Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020;
- Báo cáo quyết toán trả thù lao của các thành viên HĐQT, BKS năm 2019;
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019;
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích các quỹ năm 2019;
- Tờ trình phương án trả thù lao của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020;
- Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

4. Đối tượng tham dự: Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Cảng Cửa Cầm Hải Phòng theo danh sách cổ đông chốt ngày 18/03/2020 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

5. Đăng ký tham dự Đại hội/Ủy quyền tham dự Đại hội

- Để công tác chuẩn bị ĐHĐCĐ được chu đáo, kính đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận thông tin Tham dự Đại hội hoặc Ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu gửi kèm) về công ty trước **16h00 ngày 12/6/2020**. Gửi trực tiếp, qua đường bưu điện hoặc Fax theo địa chỉ:

Phòng Tổ chức Hành chính – Công ty cổ phần Cảng Cửa Cấm Hải Phòng
Số 3/103 (số 2 cũ) Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP
Hải Phòng. ĐT: 0225.3837393, Fax: 0225.3837393

Người liên hệ: Nguyễn Thị Thanh Mai, Thư ký Công ty. ĐT: 0904 206 906

- Khi đến tham dự Đại hội Quý cổ đông vui lòng mang theo Thư mời, CMND,
Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu được ủy quyền).

- Các tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng trên Website của Công ty tại địa
chỉ: www.cuacampport.com.vn.

Trân trọng thông báo!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Dũng



**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Hội đồng quản trị CTCP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng

1. Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

Họ tên cổ đông:

Số CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ/Điện thoại:

Tổng số cổ phần sở hữu:

Có tham dự ĐHĐCĐ năm 2020

Ủy quyền cho người khác tham dự

Ghi chú: Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự ĐH mà không ủy quyền thì chỉ điền nội dung ở mục 1 và ký tên ở phần cổ đông.

2. Ủy quyền tham dự Đại hội:

Tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tôi tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm HP.

Bên được ủy quyền:

Số CMND/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hoặc ủy quyền cho:

Trường hợp Quý cổ đông không ủy quyền cho cá nhân nào, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị hoặc một trong các thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng (vui lòng đánh dấu ✓ vào ô chọn):

- | | | |
|---------------------------|------------------------------|--------------------------|
| - Ông Nguyễn Việt Dũng | - Chủ tịch HĐQT | <input type="checkbox"/> |
| - Ông Nguyễn Mạnh Cường | - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc | <input type="checkbox"/> |
| - Ông Nguyễn Cảnh Thăng | - Ủy viên HĐQT | <input type="checkbox"/> |
| - Ông Hoàng Minh Quý | - Ủy viên HĐQT | <input type="checkbox"/> |
| - Bà Lê Thị Vân Anh | - Ủy viên HĐQT | <input type="checkbox"/> |
| - Bà Hoàng Thị Thúy Hương | - Trưởng Ban kiểm soát | <input type="checkbox"/> |
| - Ông Đinh Mai Hân | - Ủy viên BKS | <input type="checkbox"/> |
| - Ông Nguyễn Hữu Ban | - Ủy viên BKS | <input type="checkbox"/> |

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền nêu trên.

.....ngày.....tháng.....năm 2020

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA CẨM HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 2 Đường Ngô Quyền – Quận Ngô quyền – Hải phòng

Điện thoại: 0225.3837393

Fax: 0225.3837393

www.cuacamport.com.vn



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian: 7h30' Thứ Ba, ngày 16 tháng 6 năm 2020

Địa điểm: Nhà khách Hải Quân - Số 5 Lý Tự Trọng, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng

Thời gian	Nội dung chương trình	Chủ trì
7h30-8h00	Đón tiếp Đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu Đại hội	Ban KTTCCĐB
8h00-8h30	▪ Thủ tục khai mạc	
	Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu và cổ đông Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Tổ chức
	1) Giới thiệu, Biểu quyết thông qua Chủ tịch đoàn	Ban Tổ chức
	2) Giới thiệu, Biểu quyết thông qua Ban Thư ký kiêm kiểm phiếu biểu quyết ĐH	
	3) Phát biểu khai mạc	
	4) Thông qua Chương trình Đại hội	Ban Tổ chức
5) Thông qua Quy chế Đại hội		
	▪ Nội dung Đại hội	
8h30-11h00	6) Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020; Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019	Giám đốc
	7) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020; Báo cáo quyết toán trả thù lao của các thành viên HĐQT, BKS năm 2019	Chủ tọa
	8) Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019	Trưởng BKS
	9) Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích các quỹ năm 2019	Chủ tọa
	10) Tờ trình phương án trả thù lao của các thành viên HĐQT, BKS năm 2020	
	11) Tờ trình sửa đổi Điều lệ công ty	
	12) Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020	Trưởng BKS
	13) Đại diện cổ đông chỉ phối phát biểu	Chủ tọa
	14) Các cổ đông tham gia ý kiến và giải trình của HĐQT, BKS	CT Đoàn
	15) Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình của Đại hội	CT Đoàn
11h00-11h30	16) Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
	17) Bế mạc Đại hội	Chủ tọa

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị giao với đánh giá là sẽ tốt hơn năm 2018. Tuy nhiên, ngay đầu năm 2019 ngành chăn nuôi cả nước đã vấp phải dịch lợn Châu phi xuất phát đầu tiên ở Miền bắc làm ảnh hưởng lớn đến nhu cầu tiêu thụ thức ăn cũng như nguồn nhập khẩu nguyên liệu sản xuất gây sụt giảm hàng hóa qua cảng thấp nhất từ trước đến nay. Ngay khi phát sinh, Ban điều hành đã báo cáo HĐQT thảo luận tìm biện pháp triển khai thực hiện kế hoạch SXKD, với những ý kiến chỉ đạo của HĐQT, sự đoàn kết của toàn thể CBCNV nên Công ty đã vượt qua khó khăn hoàn thành được những chỉ tiêu chính được ĐHĐCĐ giao. Cụ thể như sau:

I/ Kết quả hoạt động SXKD năm 2019

1. Kết quả kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	KH năm 2019	TH năm 2019	%Thực hiện so với KH năm 2019	%Thực hiện so với TH năm 2018
1	Sản lượng xếp dỡ	1000 tấn	111	150	110	73	99
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	108.757	60.000	99.606	166	92
	- Dịch vụ xếp dỡ	Tr.đồng	8.732,8	10.666	9.659	91	111
	- Dịch vụ cấp dầu	Tr.đồng	98.805	48.184	88.528	184	90
	- Hoạt động tài chính	Tr.đồng	1.219	1.150	1.419	123	116
3	Tổng LN trước thuế	Tr.đồng	86,7	500	504	101	581
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	0	0	0

❖ **Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

- **Sản lượng hàng hóa xếp dỡ:** Năm 2019 sản lượng hàng hóa xếp dỡ qua Cảng chỉ đạt 73%/ kế hoạch ĐHCĐ giao bởi những nguyên nhân sau:

+ Đường vận động hàng hóa nhập khẩu nguồn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi về Miền Bắc Việt Nam đã hoàn toàn thay đổi được tập trung về khu vực Quảng Ninh cụ thể là Cảng Cái Lân và CICT sau đó được vận tải bằng đường bộ về các nhà máy, đồng thời đưa xuống sà lan đi sâu vào đường thủy nội địa các tỉnh Hải Dương, Hưng Yên, Bắc Ninh bỏ qua khu vực Hải Phòng làm ảnh hưởng lớn đến lượng hàng hóa xếp dỡ qua Cảng.

+ Năm 2019 xảy ra dịch tả lợn Châu phi ảnh hưởng rất lớn đến ngành chăn nuôi nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng nói riêng vì hàng hóa qua Cảng chủ yếu là nguyên liệu thức ăn chăn nuôi.

- **Về doanh thu:** Tổng doanh thu đạt 99.606 triệu đồng bằng 166% so với kế hoạch và bằng 92% so với năm 2018 trong đó doanh thu từ kinh doanh nhiên liệu đạt 184% so với KH và bằng 90% so với cùng kỳ. Doanh thu của SXKD chính là xếp dỡ hàng hóa đạt 91%/kế hoạch và bằng 97% so với năm 2018.

- **Lợi nhuận:** Lợi nhuận trước thuế là 504 triệu đồng bằng 100% so với kế hoạch với lý do như sau:

+ Thu nhập bất thường từ thanh lý xe xúc đào.

+ Sử dụng nguồn lực tích lũy để bù đắp chi phí SXKD.

+ Thu nhập hoạt động tài chính tăng 200 triệu đồng so với năm 2018.

+ Chi phí nhân công giảm do số lượng người lao động giảm 24 người và do có nguồn hàng đông lạnh chuyên khẩu qua Trung quốc tăng vào 3 tháng cuối năm, cơ cấu doanh thu hoạt động tài chính được cải thiện.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018 (VNĐ)	Năm 2019 (VNĐ)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	35.180.201.602	45.109.298.393	+28,2
Doanh thu thuần	107.538.107.453	98.187.387.743	-8,7
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	36.920.068	349.495.955	+846,6
Lợi nhuận khác	49.737.801	154.549.654	+210,7
Lợi nhuận trước thuế	86.657.869	504.045.609	+481,6
Lợi nhuận sau thuế	59.295.495	387.883.687	+554,2
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	8,72	2,74	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	8,71	2,73	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,52	0,26	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,06	0,35	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	7,107	9,107	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,06	2,18	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,001	0,004	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,002	0,012	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,002	0,009	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0003	0,0036	

II/ Một số khó khăn, thuận lợi, giải pháp trong SXKD và kế hoạch năm 2020

1. Một số khó khăn, thuận lợi trong năm 2020:

1.1. Khó khăn:

- Trong năm 2020 tình hình chăn nuôi cả nước chưa cải thiện do việc e ngại tái đàn khi dịch bệnh chưa dập tắt hoàn toàn nên nguồn hàng thức ăn chăn nuôi dự kiến vẫn tiếp tục khan hiếm và nguồn hàng tái xuất Trung quốc không ổn định nên dẫn đến sản lượng hàng hóa qua cảng vẫn giảm.

- Chi phí tiền lương tối thiểu và kéo theo BHXH, Y tế tăng hàng năm.

- Chi phí sửa chữa trang thiết bị cũ cũng tăng hơn.

- Chi phí thuê đất tăng gần 40% do mức thuế đất năm 2020 của thành phố điều chỉnh tăng.

1.2. Thuận lợi:

- Cán bộ công nhân viên Công ty có tinh thần xây dựng, đoàn kết nên đảm bảo bộ máy sản xuất vẫn hoạt động bình thường kể cả những lúc khó khăn nhất.

- Được sự quan tâm của cổ đông chi phối là Tổng công ty Vận tải thủy PETROLIMEX và chỉ đạo thường xuyên của HĐQT tạo nên niềm tin của cán bộ công nhân viên Công ty.

2. Một số giải pháp trong SXKD:

- Trên cơ sở ít thuận lợi và cũng còn nhiều khó khăn, năm 2020 Công ty càng phải cố gắng tìm kiếm khách hàng, thỏa mãn yêu cầu của khách hàng hơn nữa trong chất lượng dịch vụ cũng như giá cả để bù đắp lượng hàng hóa xếp dỡ dự báo chưa được cải thiện. Tìm kiếm những cơ hội kinh doanh mới phù hợp với điều kiện của Công ty khi thành phố phát triển thu hút nhiều nhà đầu tư để liên doanh, liên kết một cách hợp lý hai bên cùng có lợi.

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh cấp nhiên liệu cho tàu biển nhưng đảm bảo an toàn về tài chính.

- Tính toán tiết giảm chi phí ở mức tối đa có thể, thu hút nguồn hàng tái xuất Trung Quốc phù hợp với tình hình của Cảng về chi phí nhân công.

- Thực hiện tốt công tác tài chính kế toán theo quy định của Nhà nước và quy chế quản lý tài chính của Công ty; sử dụng vốn có hiệu quả, an toàn.

- Chú trọng đến công tác an toàn con người, tài sản trang thiết bị, thường xuyên tuyên truyền để người lao động nâng cao ý thức trong sản xuất, phải đảm bảo tuyệt đối an toàn và giữ gìn vệ sinh chung. Đảm bảo cấp đủ, đúng trang bị bảo hộ lao động và giám sát việc thực hiện, chấp hành sử dụng theo quy định.

3. Kế hoạch SXKD năm 2020:

Với những lý do nêu trên Công ty dự kiến xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020	% KH 2020 so với năm 2019
1	Sản lượng xếp dỡ	1.000 tấn	110	150	136
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	99.606	71.250	71
	- Dịch vụ xếp dỡ	Tr.đồng	9.659	10.000	104
	- Dịch vụ cấp dầu	Tr.đồng	88.528	60.000	68
	- Hoạt động tài chính	Tr.đồng	1.419	1.250	88
3	Tổng LN trước thuế	Tr.đồng	504	0	0
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	0

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và các giải pháp triển khai cho kế hoạch xây dựng trong năm 2020 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến để công tác quản lý và điều hành SXKD của Công ty được tốt hơn trong năm 2020.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Dũng

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Cửa Cấm Hải Phòng

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Cấm Hải Phòng (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 24/02/2020, từ trang 05 đến trang 27, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Cấm Hải Phòng tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Vũ Hoài Nam

Phó Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:

1436-2018-055-1

Thay mặt và đại diện

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT - CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Hải Phòng, ngày 24 tháng 02 năm 2020

Nguyễn Thu Hà

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:

2986-2019-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019		01/01/2019	
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		32.065.071.239		18.510.570.843	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		4.242.458.144		3.096.529.577	
1. Tiền	111	5	2.242.458.144		1.596.529.577	
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.000.000.000		1.500.000.000	
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		17.500.000.000		14.500.000.000	
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6.1	17.500.000.000		14.500.000.000	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		10.312.068.930		900.269.481	
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	10.216.084.208		877.604.773	
2. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	95.984.722		22.664.708	
IV. Hàng tồn kho	140		10.544.165		13.771.785	
1. Hàng tồn kho	141	9	10.544.165		13.771.785	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		13.044.227.154		16.669.630.759	
I. Tài sản cố định	220		11.173.133.517		12.389.075.995	
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	11.173.133.517		12.389.075.995	
- Nguyên giá	222		41.161.169.847		41.341.887.619	
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(29.988.036.330)		(28.952.811.624)	
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.692.466.664		405.354.546	
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	10	1.692.466.664		405.354.546	
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-		3.000.000.000	
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	6.2	-		3.000.000.000	
IV. Tài sản dài hạn khác	260		178.626.973		875.200.218	
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	178.626.973		875.200.218	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		45.109.298.393		35.180.201.602	

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu số B01 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		11.722.943.067	2.122.434.468
I. Nợ ngắn hạn	310		11.720.943.067	2.118.434.468
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	10.145.972.095	892.112.296
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		64.880.361	10.126.114
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	215.047.893	158.952.630
4. Phải trả người lao động	314		479.145.959	303.365.088
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	319	15	301.475.419	146.796.557
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	16.1	208.178.893	204.426.649
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		306.242.447	402.655.134
II. Nợ dài hạn	330		2.000.000	4.000.000
1. Phải trả dài hạn khác	337	16.2	2.000.000	4.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		33.386.355.326	33.057.767.134
I. Vốn chủ sở hữu	410		33.386.355.326	33.057.767.134
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	17a	24.000.000.000	24.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		24.000.000.000	24.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	17	3.881.400.000	3.881.400.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	17	5.117.071.639	5.117.071.639
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	17b	387.883.687	59.295.495
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		387.883.687	59.295.495
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		45.109.298.393	35.180.201.602

Người lập biểu



Lê Thị Vân Anh

Kế toán trưởng



Lê Thị Vân Anh

Hải Phòng, ngày 24 tháng 02 năm 2020

Giám đốc



Nguyễn Mạnh Cường

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2019

Mẫu số B02 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	98.187.387.743	107.538.107.453
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		98.187.387.743	107.538.107.453
4. Giá vốn hàng bán	11	20	96.029.685.841	105.453.987.434
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		2.157.701.902	2.084.120.019
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	1.419.433.840	1.219.088.449
7. Chi phí tài chính	22	22	461.533	13.537.837
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	13.537.837
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	3.227.178.254	3.252.750.563
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		349.495.955	36.920.068
11. Thu nhập khác	31	24	270.086.018	49.737.801
12. Chi phí khác	32	25	115.536.364	-
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		154.549.654	49.737.801
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		504.045.609	86.657.869
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	116.161.922	27.362.374
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		387.883.687	59.295.495
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	162	-

Người lập biểu



Lê Thị Vân Anh


Kế toán trưởng



Lê Thị Vân Anh

Hải Phòng, ngày 24 tháng 02 năm 2020

Giám đốc



Nguyễn Mạnh Cường

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2019

Mẫu số B03 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		504.045.609	86.657.869
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	12	1.648.942.478	1.843.742.136
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	22	461.533	(1.025.785)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	21	(1.419.433.840)	(1.218.062.664)
- Chi phí lãi vay	06		-	13.537.837
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		734.015.780	724.849.393
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(9.396.632.783)	11.786.586.282
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		3.227.620	(967.968)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		9.483.705.558	(11.235.232.405)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		696.573.245	(455.430.735)
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	(13.537.837)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	14	(7.362.374)	(214.440.851)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(155.708.182)	(146.380.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		1.357.818.864	445.445.379
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	21		(1.615.695.938)	(150.000.000)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(27.700.000.000)	(14.000.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		27.700.000.000	14.500.000.000
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.404.267.174	1.259.832.386
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(211.428.764)	1.609.832.386
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(1.440.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		-	(1.440.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		1.146.390.100	615.277.765
(50=20+30+40)				
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		3.096.529.577	2.480.226.027
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	22	(461.533)	1.025.785
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70		4.242.458.144	3.096.529.577
(70=50+60+61)				

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2019.

Người lập biểu

Kế toán trưởng




Lê Thị Vân Anh

Lê Thị Vân Anh

Hải Phòng, ngày 24 tháng 02 năm 2020



Nguyễn Mạnh Cường



Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng

Thay mặt Hội đồng quản trị (HDQT), tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HDQT năm 2019 và đề xuất một số định hướng trong năm 2020:

I/ Đặc điểm tình hình

- Năm 2019 khó khăn đến ngay từ những tháng đầu năm do dịch tả lợn Châu phi cùng nhiều nguyên nhân khách quan. Trong hoàn cảnh đó, Công ty vẫn quyết tâm phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD.

- Để có thể hoàn thành kế hoạch trong điều kiện rất khó khăn này, Hội đồng quản trị công ty cùng với Ban Giám đốc đã luôn tìm giải pháp khắc phục, tiết giảm chi phí tối đa; vận dụng các nguồn lực của Công ty, người lao động để hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

II/ Kết quả hoạt động của HDQT năm 2019

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2018	KH năm 2019	TH năm 2019	%Thực hiện so với KH năm 2019	%Thực hiện so với TH năm 2018
1	Sản lượng thực hiện	1000Tấn	111	150	110	73	99
2	Doanh thu	Tr.đồng	108.757	60.000	99.606	166	92
	- Dịch vụ xếp dỡ	Tr.đồng	8.732,8	10.666	9.659	91	111
	- Dịch vụ cấp dầu	Tr.đồng	98.805	48.184	88.528	184	90
	- Hoạt động tài chính	Tr.đồng	1.219	1.150	1.419	123	116
3	Tổng LN trước thuế	Tr.đồng	86,7	500	504	101	581
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	0	0	0

* Đánh giá kết quả đạt được trong năm 2019

- Về lợi ích của các cổ đông: Với những cố gắng của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành được các chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch. Đảm bảo vốn trước nhiều khó khăn.

- Về trách nhiệm đối với xã hội: Công ty đã nộp thuế đầy đủ, đúng quy định. Tuy nhiên, trong năm Công ty chưa tạo đủ việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động và thu nhập bình quân chỉ đạt 5,2 triệu đồng/người/tháng. Không để xảy ra tình trạng mất an toàn lao động và vệ sinh, PCCC. Thực hiện đủ công tác an ninh, quốc phòng theo quy định.

III/ Các công tác khác

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm qua HĐQT đã tổ chức 07 phiên họp và ra Nghị quyết kịp thời tháo gỡ khó khăn. Trong các cuộc họp mời Ban Kiểm soát tham dự và đóng góp ý kiến với HĐQT về các vấn đề để HĐQT đưa ra các quyết định phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh tạo điều kiện cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện.

2. Công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý:

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh HĐQT giao. Căn cứ vào quy chế quản lý, Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật, HĐQT đã giám sát mọi hoạt động của công ty nhất là việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Thực hiện giám sát theo đúng những quy định của công ty, hỗ trợ hiệu quả đồng thời không chông chéo làm ảnh hưởng đến công tác điều hành quản lý của Ban Giám đốc công ty.

3. Hoạt động, thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị:

- Các thành viên HĐQT trong năm qua cũng đã rất cố gắng, mỗi thành viên được phân công một mảng công tác của công ty và có báo cáo đánh giá trình HĐQT xem xét, quyết định.

- Thù lao của các thành viên HĐQT thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ: Chủ tịch HĐQT được hưởng thù lao bằng 20% tiền lương của Giám đốc công ty; Thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát được hưởng thù lao bằng 20% tiền lương của Phó Giám đốc công ty; Thành viên Ban kiểm soát bằng 70% thù lao của Trưởng ban Kiểm soát. Cụ thể:

+ Tổng chi thù lao Hội đồng quản trị năm 2019 là: 137.600.000 đồng

+ Tổng chi thù lao Ban Kiểm soát năm 2019 là: 61.440.000 đồng

IV/ Phương hướng nhiệm vụ năm 2020

Do tình hình hiện tại thường trực các khó khăn như:

- Thay đổi của đường vận động hàng hóa, sự xuất hiện tuyến giao thông mới gây bất lợi cho vị trí địa lý của Công ty; vấn đề quy hoạch của Cảng tại thời điểm năm 2025.

- Ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã, đang và sẽ tiếp tục làm tất cả các doanh nghiệp sản xuất, các doanh nghiệp vận tải, xếp dỡ hàng hóa điều đứng. Hàng ngàn doanh nghiệp đã phá sản, hệ lụy trực tiếp với các đơn vị Logistics như Cty CP Cảng Cửa Cấm Hải phòng.

Đứng trước các khó khăn này, năm 2020 Công ty sẽ vẫn tiếp tục tập trung vào củng cố chất lượng dịch vụ ngành nghề chính, và:

- Duy trì thông tin liên lạc với các khách hàng truyền thống, tìm kiếm khách hàng mới, Công ty cũng sẽ tập trung tối đa nguồn lực để mở rộng và phát triển lĩnh vực kinh doanh cấp nhiên liệu cho tàu biển cũng như tận dụng tối đa sự hỗ trợ từ Công ty mẹ là Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex trong điều kiện cho phép. Về kế hoạch và các chỉ tiêu chính, Công ty sẽ phân đấu tối đa để đạt mức cao nhất có thể.

- Tăng cường tiếp thị mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác cho thuê bãi nhằm tận dụng hết cơ sở vật chất hiện có.

- Tích cực tìm kiếm loại hình kinh doanh mới, phù hợp với điều kiện vật chất hiện có của Công ty.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác quản trị công ty năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến để công tác quản trị công ty đem lại hiệu quả cho các cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin chúc Quý cổ đông và các Quý vị Đại biểu Sức khỏe, Thành công và Hạnh phúc!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Dũng



Hải phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA CẨM HẢI PHÒNG NĂM 2019

Kính thưa các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng;

Căn cứ báo cáo quyết toán đã được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán độc lập và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát, trên cơ sở các hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng báo cáo kết quả kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và tình hình hoạt động của Ban như sau:

I-HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2019, ban kiểm soát thực hiện việc giám sát điều hành đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực: Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2019; Tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT để tham gia góp ý về định hướng điều hành kinh doanh, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý và điều hành của Công ty.

Xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong ban. Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát tại Công ty, có các ý kiến trực tiếp với Ban lãnh đạo Công ty về kết quả kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã thường xuyên trao đổi thông tin với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ Công ty để giải quyết công việc theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo tính độc lập, khách quan và đúng luật định.

II-KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Thẩm định báo cáo tài chính

Xác nhận báo cáo quyết toán năm 2019 của Công ty CP Cảng Cửa Cấm Hải Phòng phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính.

Công ty đã lập các Báo cáo tài chính, tuân thủ chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam, lựa chọn chính sách kế toán thích hợp. Báo cáo quyết toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo các chuẩn mực.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm nay (31/12/2019)	Năm trước (31/12/2018)	Tăng (+) giảm (-)
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	45 109	35 180	9 929
„	Tài sản ngắn hạn	„	32 065	18 510	13 555
	Tài sản dài hạn	„	13 044	16 670	- 3 626
2	Tổng nguồn vốn	„	45109	35180	9 929
	Nợ phải trả	„	11 723	2 122	9 601
	Nợ ngắn hạn	„	11 721	2 118	9 603
	Nợ dài hạn	„	2	4	- 2
	Nguồn vốn chủ sở hữu	„	33 386	33 058	+328
	Tr/đó: - Vốn điều lệ	„	24 000	24 000	
3	Cơ cấu tài sản	%			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	„	71.1%	52.6%	18.5%
	Tài sản dài hạn /Tổng nguồn vốn	„	29.1%	45.4%	-16.2%
4	Cơ cấu nguồn vốn	%			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	„	26%	6%	20%
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	„	74%	94%	-20%
5	Hệ số thanh toán	Lần			
	Hệ số thanh toán hiện thời	„	2.7	8.7	-6.0
	Hệ số thanh toán nhanh	„	2.7	8.7	-6.0
	Hệ số thanh toán tức thời	„	0.4	1.5	-1.1
6	Doanh thu, lợi nhuận				
	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr.đồng	99 876	108 807	-8.931
	Lợi nhuận trước thuế	„	504	87	417
	Lợi nhuận sau thuế		388	59	329
	Tỷ suất lợi nhuận ST / Doanh thu	%	0.4%	0.1%	0.3%
	Tỷ suất lợi nhuận ST/Tổng tài sản	%	0.9%	0.2%	0.7%
	Tỷ suất lợi nhuận/vốn cổ phần	%	2.1%	0.4%	1.7%
	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	Đồng/CP	162	25	137

2. Hoạt động của Bộ máy quản lý điều hành và HĐSXKD

2.1 Hoạt động của Ban quản lý điều hành:

Trong năm 2019, HĐQT tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, ban hành các Nghị quyết, Quyết định và triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định theo đúng trình tự và tuân thủ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty. Tổng hợp tình hình thực hiện một số Nghị quyết, chỉ đạo lớn chủ yếu của HĐQT năm 2019 như sau:

**Định hướng, quyết định chủ trương, kế hoạch cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:* Trên cơ sở kế hoạch SXKD 2019 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty tìm giải pháp khắc phục khó khăn, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

**Về công tác tổ chức, nhân sự, lao động tiền lương:* Trong điều kiện hoạt động SXKD khó khăn năm 2019 công ty đã tinh giảm lao động, áp dụng phối hợp các giải pháp ổn định thu nhập cho người lao động. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 5,2 triệu đồng đạt 98% kế hoạch và bằng 104% so với cùng kỳ năm trước.

**Công tác quản trị doanh nghiệp:* Công ty đã tăng cường công tác quản trị thông qua hệ thống báo cáo, giám sát, thực hiện đúng quy trình, quy định.

**Công tác đầu tư:* Cuối năm 2019 để đảm bảo an toàn, nâng cao hiệu quả lao động, thực hiện kế hoạch đầu tư công ty đã tiến hành xây dựng khu nhà làm việc văn phòng tại trụ sở công ty. (Hoàn thành và đưa vào sử dụng tháng 2 năm 2020)

2.2 Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, lợi nhuận và thực hiện nghị quyết ĐHCĐ:

Sản lượng:

Năm 2019, sản lượng xếp dỡ hàng hoá là 110 nghìn tấn, bằng 73% kế hoạch năm và bằng 99% so với cùng kỳ năm trước.

Sản lượng xuất bán xăng dầu đạt 7.436 M3 bằng 89% so với cùng kỳ năm 2018.

Doanh thu:

Tổng doanh thu và thu nhập khác là 99,876 tỷ đồng đạt 166,5% kế hoạch và bằng 92% so với cùng kỳ năm trước.

Trong đó:

+ Doanh thu từ hoạt động SXKD chính (Bốc xếp hàng hoá) là 9,66 tỷ.

+ Doanh thu từ kinh doanh khác (Xăng dầu) đạt 88,53 tỷ đồng

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính là 1,419 tỷ đồng.

Lợi nhuận

Năm 2019 lợi nhuận trước thuế Công ty đạt 504 triệu đồng. Trong đó:

*Kinh doanh bốc xếp hàng hoá: Lỗ 1.207 triệu đồng.

*Kinh doanh xăng dầu lợi nhuận là 137 triệu đồng

*Hoạt động tài chính: Công ty tận dụng nguồn lực vốn bằng tiền trong hoạt động tài chính. Lợi nhuận hoạt động tài chính là 1.419 triệu đồng

*Lợi nhuận khác: 155 triệu đồng (Từ bán thanh lý TSCĐ và xử lý công nợ)

Biến động vốn điều lệ

Năm 2019 vốn điều lệ vẫn duy trì 24 tỷ, chưa có biến động.

2.3 Đánh giá của Ban kiểm soát

Năm 2019 với tinh thần nỗ lực của tập thể Lãnh đạo và CBCNV toàn Công ty, Công ty CP Cảng Cửa Cấm Hải Phòng đã phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ đề ra, bảo toàn được vốn, đảm bảo thu nhập của CBCNV, các chỉ tiêu tài chính cho thấy khả năng thanh toán tốt vốn được bảo toàn., tình hình tài chính của Công ty lành mạnh.

III- KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện năm 2019, các yếu tố tác động khách quan cũng như chủ quan của Công ty, đề nghị Hội đồng quản trị, Giám đốc đánh giá xem xét có giải pháp kinh doanh trong năm 2020 và các năm tiếp theo.

Tận dụng lợi thế mặt bằng (Bãi, nước..) nỗ lực tìm kiếm đối tác cho thuê cầu, bãi, dịch vụ cung cấp xăng dầu, tận dụng tối đa nguồn lực cảng để tăng doanh thu, tạo lợi nhuận từ các nguồn lực khác ngoài hoạt động SXKD chính.

Tiếp tục rà soát, cân nhắc các khoản mục chi phí, giá thành để đạt hiệu quả cao trong quản lý.

Nghiên cứu, tìm phương án, mô hình hoạt động phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả đảm bảo thu nhập cho người lao động.

CBCNV luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm túc Quy trình, nội quy lao động, đảm bảo an toàn cho người và tài sản.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra giám sát hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Cửa Cấm Hải Phòng trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty (để xin ý kiến);
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VPHĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Hoàng Thị Thúy Hương



Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Về việc trả thù lao của các thành viên
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng**

Căn cứ Điều lệ hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 17 tháng 04 năm 2015;

Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn Nghị quyết ngày 28/03/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo trả thù lao của các thành viên HĐQT và BKS năm 2019 như sau:

1. Tổng thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2019 thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/03/2019: **137.600.000 đồng.**
2. Tổng thù lao của các thành viên Ban kiểm soát năm 2019 thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/03/2019: **61.440.000 đồng.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Dũng



Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng

I. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/03/2019;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt - Chi nhánh Hải Phòng;
- Căn cứ kết quả SXKD thực hiện năm 2019.

II. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đ)
1	Lợi nhuận thực hiện	504.045.609
2	Thuế TNDN	116.161.922
3	Lợi nhuận sau thuế	387.883.687
3.1	Chia cổ tức (0%)	0
3.2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi Trong đó: - Quỹ khen thưởng: 150.000.000đ - Quỹ phúc lợi: 237.883.687đ	387.883.687

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Dũng



Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT
và trả thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng;
- Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ công ty về phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT và thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát công ty năm 2020, như sau:

- Chủ tịch HĐQT bằng 20% tiền lương của Giám đốc Công ty.
- Thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát bằng 20% tiền lương của Phó Giám đốc Công ty.
- Thành viên Ban kiểm soát bằng 70% thù lao của Trưởng ban Kiểm soát.
- Phương thức trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS công ty năm 2020: Tạm thời chưa chi trả khoản thù lao trên, kết thúc năm tài chính 2020, nếu Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD do ĐHĐCĐ giao thì HĐQT và BKS sẽ nhận thù lao, nếu không hoàn thành kế hoạch sẽ không nhận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Dũng



Hải phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Cty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất

- + Công ty TNHH KPMG
- + Công ty TNHH kiểm toán An Việt
- + Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam

Căn cứ vào các tiêu thức và danh sách trên, Ban kiểm soát đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.





Hải Phòng, ngày 16 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung
Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng ngày 17/04/2015;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ mẫu tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

- Căn cứ thực tiễn quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHQĐD thảo luận và thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng như sau :

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi (phần in nghiêng)	Ghi chú
1	Điều 1: Giải thích thuật ngữ a. “Vốn Điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán	Điều 1: Giải thích thuật ngữ a. “ Vốn Điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán	Sửa đổi theo Điều lệ mẫu

	<p>các loại.</p> <p>i. “Cán bộ quản lý” là Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p>	<p>hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp.</p> <p>i. “Người điều hành doanh nghiệp” là Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác trong công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p>	<p>tại TT số 95/2017/TT-BTC</p>
2	<p>Điều 10: Quyền của cổ đông</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p>	<p>Điều 10: Quyền của cổ đông</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:</p>	<p>Sửa đổi theo Điều lệ mẫu tại TT số 95/2017/TT-BTC</p>
3	<p>Điều 12: Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ.</p>	<p>Điều 12: Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.</p>	<p>Sửa đổi theo Điều lệ mẫu tại TT số 95/2017/TT-BTC</p>
4	<p>Điều 13: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>n. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành.</p> <p>p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.</p>	<p>Điều 13: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>n. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại.</p> <p>p. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p>	<p>Sửa đổi theo Điều lệ mẫu tại TT số 95/2017/TT-BTC</p>

5	<p>Điều 15: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời ...công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất 10 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan ...</p>	<p>Điều 15: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <i>chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty.</i></p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời...công ty. <i>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông.</i> (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan ...</p>	Sửa đổi theo Điều lệ mẫu tại TT số 95/2017/TT-BTC
6	<p>Điều 28: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc điều hành</p> <p>2. Nhiệm kỳ của Giám đốc điều hành là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.</p>	<p>Điều 28: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc điều hành</p> <p>2. <i>Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</i></p>	Sửa đổi theo Điều lệ mẫu tại TT số 95/2017/TT-BTC

7	<p>Điều 45: Chấm dứt hoạt động</p> <p>1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:</p> <p>b. Tòa án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;</p>	<p>Điều 45: Chấm dứt hoạt động</p> <p>1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:</p> <p>Bỏ mục b Khoản 1. Bổ sung mục c. <i>Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.</i></p>	<p>Sửa đổi theo Điều lệ mẫu tại TT số 95/2017/TT-BTC</p>
---	---	--	--

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Dũng